

Bản án số: 01/2024/KDTM-ST

Ngày 26-3-2024

V/v tranh chấp hợp đồng
xây dựng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lã Anh Tuấn.

Bà Hoàng Thị Chính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Huyền – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 11/2023/TLST-KDTM ngày 23 tháng 11 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng xây dựng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-KDTM ngày 26 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2024/QĐST-KDTM ngày 13 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty CP PX, địa chỉ: đường Đ, phường C, quận B, Thành phố Hà Nội.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Bạch Minh T, chức vụ: Phó Tổng Giám đốc (Giấy ủy quyền số 236/UB-PX23 ngày 10/11/2023), vắng mặt.

- Bị đơn: Công ty CP BĐ15, địa chỉ: Phố L, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng.

Đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Lê Tiến V, chức vụ: Giám đốc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Công ty CP PX khởi kiện Công ty CP BĐ15 nội dung sau:

Ngày 28/5/2018, Công ty CP PX và Công ty CP BĐ15 ký kết hợp đồng kinh tế số 16/2018/HĐKT/BĐ15-PX với nội dung Công ty CP BĐ15 đồng ý giao

và Công ty CP PX đồng ý nhận thi công xây dựng Cầu tàu 1C - gói thầu số 05 thuộc Dự án đầu tư xây dựng Cảng cá Trân Châu tại đảo Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng với các thỏa thuận về giá trị hợp đồng, chất lượng, yêu cầu kỹ thuật, thời gian, tiến độ thực hiện, điều kiện nghiệm thu, bàn giao, thanh toán, ... và quyền, nghĩa vụ của các bên trong hợp đồng.

Thực hiện hợp đồng, Công ty CP PX đã thi công xây dựng, hoàn thành công trình cầu tàu C1 theo đúng hợp đồng đã ký kết. Công ty CP BĐ15 đã nghiệm thu, thanh toán cho Công ty CP PX 03 đợt. Hai bên cũng đã ký hồ sơ quyết toán, cụ thể:

- Hồ sơ thanh toán lần 1 ngày 07/8/2018, Công ty CP PX đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng với giá trị nghiệm thu xuất hóa đơn là 4.729.748.532 đồng.

- Hồ sơ thanh toán lần 2 ngày 25/9/2018, Công ty CP PX đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng với giá trị nghiệm thu xuất hóa đơn là 13.100.548.863 đồng.

- Hồ sơ thanh toán lần 3 ngày 28/12/2018, Công ty CP PX đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng với giá trị nghiệm thu xuất hóa đơn là 5.769.841.963 đồng.

- Hồ sơ thanh toán lần 4 ngày 31/12/2021, Công ty CP PX đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng với giá trị nghiệm thu xuất hóa đơn là 1.044.411.374 đồng.

Tổng giá trị thực hiện hợp đồng xây dựng cầu tàu C1 với Công ty CP PX đã được Công ty CP BĐ15 chấp thuận nghiệm thu và quyết toán là 26.644.550.732 đồng. Đến nay Công ty CP BĐ15 mới thanh toán được số tiền 21.648.865.967 đồng. Số tiền Công ty CP BĐ15 còn chưa thanh toán cho Công ty CP PX số tiền là 4.995.684.765 đồng.

Sau nhiều lần Công ty CP PX thông báo, làm việc, yêu cầu Công ty CP BĐ15 thanh toán số tiền còn nợ nhưng Công ty CP BĐ15 không thực hiện nên Công ty CP PX khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng xây dựng, buộc Công ty CP BĐ15 phải thanh toán cho Công ty CP PX số tiền 4.995.684.765 đồng và số tiền lãi do chậm thanh toán căn cứ trên số tiền còn nợ với lãi suất theo quy định của pháp luật từ ngày 01/3/2022 đến ngày xét xử.

Bị đơn là Công ty CP BĐ15 (qua bản tự khai) có ý kiến: Công ty CP BĐ15 chưa thể thanh toán cho Công ty CP PX do gặp nhiều khó khăn về tài chính, vì tiền động vốn tại các công trình, dự án do Công ty CP BĐ15 thi công quá lớn (hơn 151 tỷ đồng), đó là các công trình: Dự án chỉnh trang sông Tam Bạc, Dự án cải tạo, nâng cấp Đường 362 đoạn huyện An Lão; Dự án đường Hồ Sen – Cầu Rào 2; Dự án cải tạo, mở rộng nút giao thông Ngã 5 Kiến An; Dự án Bệnh viện Ung bướu Cần Thơ. Công ty CP BĐ15 đang cố gắng thanh quyết toán, thu hồi công nợ để có thể thanh toán dứt điểm cho các khách hàng. Công ty CP BĐ15 đề nghị giãn thời gian thanh toán cho Công ty CP PX chậm nhất vào ngày 30/6/2024.

Văn bản số 939/2024/CV-BIDV.TL ngày 25/3/2024 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Thăng Long xác nhận Công ty CP PX đã mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Thăng Long và thông báo mức lãi suất cho vay sản xuất thông thường tại thời điểm ngày 01/3/2022 đối với khách hàng doanh nghiệp của Ngân hàng là: Lãi suất cho vay trong hạn 8,5%/năm; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi xuất cho vay trong hạn tính trên nợ gốc quá hạn.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng. Về việc giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đề nghị: Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, Điều 147 BLTTDS.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Áp dụng Điều 385, 418, 513, 514, 515, 516, 519 BLDS 2015; Điều 50, 74, 85, 297, 300 và Điều 306 Luật thương mại

Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể:

- Buộc bị đơn phải hoàn trả cho nguyên đơn số tiền **4.995.684.765 đồng**.
- Bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền lãi chậm thanh toán toán đến ngày xét xử sơ thẩm.
- Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án

Nguyên đơn là Công ty CP PX khởi kiện bị đơn là Công ty CP BĐ15 có địa chỉ tại phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng với nội dung Công ty CP BĐ15 phải thanh toán tiền thi công xây dựng cầu tàu C1 theo hợp đồng được 02 bên ký kết là tranh chấp hợp đồng xây dựng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tranh chấp giữa Công ty CP PX với Bạch Đằng 15 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc đương sự vắng mặt tại phiên tòa

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng triệu tập đến phiên tòa nhưng vắng mặt đại diện hợp pháp mà không có lý do. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về việc giải quyết nội dung yêu cầu khởi kiện

[3.1] Về việc Công ty CP PX yêu cầu Công ty CP BĐ15 thanh toán tiền thi công xây dựng công trình

Công ty CP PX và Công ty CP BĐ15 ký kết Hợp đồng bán hàng số, Công ty CP PX và Công ty CP BĐ15 ký kết hợp đồng kinh tế số 16/2018/HĐKT/BĐ15-PX ngày 28/5/2018 bằng văn bản với bên giao thầu là Công ty CP BĐ15 và bên nhận thầu là Công ty CP PX. Hợp đồng được đại diện hợp pháp của các bên ký kết hoàn toàn tự nguyện; mục đích và nội dung của hợp đồng để xây dựng công trình Cầu tàu 1C - gói thầu số 05 thuộc Dự án đầu tư xây dựng Cảng cá Trân Châu tại đảo Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng phục vụ nhu cầu kinh doanh của mỗi bên, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Hình thức và nội dung hợp đồng bán hàng được Công ty CP PX và Công ty CP BĐ15 ký kết đảm bảo điều kiện có hiệu lực. Do đó, buộc các bên phải thực hiện đúng các nghĩa vụ của mình đã được thỏa thuận trong hợp đồng.

Thực hiện hợp đồng, Công ty CP PX thi công xây dựng, hoàn thành công trình Cầu tàu 1C - gói thầu số 05 thuộc Dự án đầu tư xây dựng Cảng cá Trân Châu tại đảo Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng theo đúng hợp đồng. Công ty CP BĐ15 và Công ty CP PX đã ký hồ sơ quyết toán ngày 31/12/2021 với tổng giá trị công trình là 26.644.550.732 đồng. Ngày 20/01/2022, Công ty CP PX đã gửi đầy đủ chứng từ, hóa đơn quyết toán cho Công ty CP BĐ15. Công ty CP BĐ15 cũng đã thực hiện được một phần nghĩa vụ thanh toán, Công ty CP BĐ15 mới thanh toán được số tiền 21.648.865.967 đồng. Số tiền Công ty CP BĐ15 còn chưa thanh toán cho Công ty CP PX số tiền là 4.995.684.765 đồng. Như vậy, Công ty CP BĐ15 đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng được hai bên ký kết. Công ty CP PX khởi kiện yêu cầu Công ty CP BĐ15 thanh toán số tiền 4.995.684.765 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3.2] Về việc Công ty CP PX yêu cầu Công ty CP BĐ15 phải trả tiền lãi do chậm thanh toán số tiền thi công công trình

Ngày 20/01/2022, Công ty CP PX đã gửi đầy đủ chứng từ, hóa đơn quyết toán cho Công ty CP BĐ15 nhưng Công ty CP PX đề nghị xác định thời gian chậm trả của Công ty CP BĐ15 tính từ ngày 01/3/2022. Theo điểm 8.2 Điều 8 của Hợp đồng số 16/2018/HĐKT/BDD15-PX, có căn cứ xác định thời điểm Công ty CP BĐ15 đã chậm thanh toán cho Công ty CP PX từ ngày 20/01/2022 nên chấp nhận đề nghị của Công ty CP PX xác định thời gian chậm thanh toán của Công ty CP BĐ15 kể từ ngày 01/3/2022. Tính đến ngày xét xử 26/3/2024 là 02 năm 25 ngày.

Theo quy định tại Điều 43 của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 50/2021/NĐ-CP ngày

01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng: “Điều 43. Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng xây dựng

...

Trường hợp, bên giao thầu thanh toán không đúng thời hạn và không đầy đủ theo thỏa thuận trong hợp đồng thì phải bồi thường cho bên nhận thầu theo lãi suất quá hạn do ngân hàng thương mại nơi bên nhận thầu mở tài khoản thanh toán công bố tương ứng với các thời kỳ chậm thanh toán. Lãi chậm thanh toán được tính từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến khi bên giao thầu đã thanh toán đầy đủ cho bên nhận thầu, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.”.

Do chậm thanh toán tiền nên Công ty CP BĐ15 phải chịu trách nhiệm do vi phạm hợp đồng theo Điều 43 của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 50/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ. Cụ thể, Bạch Đằng phải trả cho Công ty CP PX số tiền theo mức lãi suất quá hạn tại ngân hàng mà Công ty CP PX mở tài khoản thanh toán là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Thăng Long là $150\% \times 8,5\%/năm$.

Công ty CP BĐ15 phải phải trả tiền lãi do chậm thanh toán tiền thi công công trình cầu tàu C1 cho Công ty CP PX với số tiền là: $4.995.684.765 \text{ đồng} \times [(150\% \times 8,5\%/năm/12 \text{ tháng} \times 02 \text{ năm}) + (150\% \times 8,5\%/năm/365 \text{ ngày} \times 25 \text{ ngày})] = 149.785.000 \text{ đồng}$.

[3.3] Từ đánh giá trên, tổng số tiền Công ty CP BĐ15 có nghĩa vụ phải thanh toán cho Công ty CP PX số tiền: $4.995.684.765 \text{ đồng}$ (tiền thi công xây dựng công trình) + $149.785.000 \text{ đồng}$ (tiền lãi chậm trả tính đến ngày xét xử) = $5.145.469.765 \text{ đồng}$.

[4] Về nghĩa vụ chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm

Công ty CP PX khởi kiện được Tòa án chấp nhận nên Công ty CP BĐ15 phải chịu án dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Công ty CP PX không phải chịu án phí nên được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 138, 139, 144 và 146 của Luật Xây dựng; Điều 43 của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 50/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp

đồng xây dựng; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty CP BĐ15 có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty CP PX số tiền 5.145.469.765 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí

Công ty CP BĐ15 phải nộp 113.145.470 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho Công ty CP PX số tiền tạm ứng án phí 57.070.000 đồng (theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0003891 ngày 13/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng).

3. Về quyền kháng cáo

Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Phương